

CÔNG TY TNHH PHAN ANH & PARTERS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PHAN ANH & PARTERS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHAN ANH & PARTERS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: PHAN ANH & PARTERS CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107473898

3. Ngày thành lập: 15/06/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 3A, ngách 19, ngõ 59 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0945492426

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
2.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
3.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
4.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
5.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Việc sản xuất các phim điện ảnh, phim video, các chương trình truyền hình	5911
6.	Hoạt động hậu kỳ	5912
7.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5913
8.	Hoạt động chiếu phim	5914
9.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
10.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
11.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
12.	Hoạt động viễn thông khác Hoạt động viễn thông khác chưa được phân vào đâu :- Điều hành các trạm đầu cuối vệ tinh và các trạm liên hợp nối với một hoặc nhiều hệ thống thông tin mặt đất và khả năng truyền/nhận viễn thông từ hệ thống vệ tinh; - Cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại Internet); - Bán lại hạ tầng viễn thông, mạng cung cấp (mà không thực hiện cung cấp dịch vụ).	6190
13.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

14.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
15.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
16.	Cổng thông tin	6312
17.	Hoạt động thông tấn	6321
18.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6329
19.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
20.	Đào tạo cao đẳng	8541
21.	Đào tạo đại học và sau đại học	8542
22.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
23.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
24.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy về tôn giáo; - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Dạy bay; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
25.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
26.	Hoạt động thư viện và lưu trữ	9101
27.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kế toán, kiểm toán)	6619
28.	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế	6920
29.	Hoạt động tư vấn quản lý - Quan hệ và thông tin cộng đồng; - Thiết kế phương pháp kiểm toán hoặc cơ chế, chương trình chi phí kiểm toán, cơ chế điều khiển ngân quỹ; - Tư vấn và giúp đỡ kinh doanh hoặc dịch vụ lập kế hoạch, tổ chức, hoạt động hiệu quả, thông tin quản lý	7020(Chính)

